

30 PHÁP NI TÁT KỲ BA DẠ ĐỀ

Các Đại đức! Đây là ba mươi pháp Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề, mỗi nửa tháng đều tụng theo Giới kinh.

1. Nếu Tỳ-kheo, ba y đã có đầy đủ, y Ca-hi-na đã xả, được giữ y dư đến mười ngày, nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

2. Nếu Tỳ-kheo, ba y đã có được đầy đủ, y Ca-hi-na đã xả, trong ba y nếu rời mỗi một y ở chỗ khác để ngủ thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

3. Nếu Tỳ-kheo, ba y đã có được đầy đủ, y Ca-hi-na đã xả, nhận được y phi thời thì được cất giữ đến mười ngày, nếu quá thì phạm Ni-

tát-kỳ Ba-dạ-đề.

4. Nếu Tỳ-kheo, nhận y từ Tỳ-kheo-ni chẳng phải bà con, trừ việc đổi chác thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

5. Nếu Tỳ-kheo sai bảo Tỳ-kheo-ni chẳng phải bà con giặt y cũ thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

6. Nếu Tỳ-kheo, xin y nơi cư sĩ không phải bà con, trừ nhân duyên, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

7. Nếu Tỳ-kheo, y bị đoạt, y bị mất, y bị nước cuốn trôi, đến cư sĩ, vợ cư sĩ chẳng phải bà con để xin y, nên nhận y thượng, hạ. Nếu nhận quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

8. Nếu Tỳ-kheo, có cư sĩ, vợ cư sĩ chẳng phải bà con, vì muốn sắm y giá trị cho Tỳ-kheo, nên suy nghĩ: “Đem số tiền vải như vậy mua sắm y như vậy cúng cho Tỳ-kheo tên...”, Tỳ-kheo này trước đó không được mời nhận tùy ý, vì muốn y tốt nên đến nhà cư sĩ, vợ cư sĩ nói như vậy: “Hãy vì tôi sắm y giá trị như thế”. Nếu nhận được y thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

9. Nếu Tỳ-kheo, có cư sĩ, vợ cư sĩ chẳng phải bà con, vì muốn sắm y tốt cho Tỳ-kheo, nên suy nghĩ: “Lấy số tiền tương xứng vải như vậy mua sắm y như vậy cúng cho Tỳ-kheo tên...”, Tỳ-kheo này trước không được mời nhận tùy ý, vì muốn y thật tốt nên đến nhà cư sĩ, vợ cư sĩ bảo: “Hãy vì tôi sắm y giá trị như vậy, các vị chung tiền lại may một y thật tốt cúng cho tôi”. Nếu nhận được y này thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

10. Nếu Tỳ-kheo, hoặc Vua hay quan, Bà-la-môn, hoặc cư sĩ, cho người đến chỗ Tỳ-kheo thưa: “Đại đức biết không? Với số tiền vải y đây, được nhà Vua, quan, Bà-la-môn, cư sĩ này cho tôi mang đến cúng thầy, xin Đại đức nhận cho”. Tỳ-kheo nói: “Theo pháp Tỳ-kheo, tôi không được phép nhận tiền vải y như vậy”. Người sứ ấy hỏi Tỳ-kheo: “Thưa, có tịnh nhân giúp thầy nhận không?”. Tỳ-kheo bảo: “Là người này”. Người sứ đến chỗ tịnh nhân giúp việc nói: “Với số tiền vải y này cúng cho Tỳ-kheo tên... ông hãy nhận cho”. Tỳ-kheo này sau đó, lúc cần y, đến tịnh nhân, người chấp việc này, nói: “Tôi cần y, tôi cần y”, được sáu lần đến đứng im lặng trước người giúp sự để hỏi. Nhận được y thì tốt. Nếu đến quá để xin thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề... bằng không nhận được tiền may y thì phải đến chỗ người đem tiền vải đến giao, hoặc đích thân, hoặc sai người nói cho họ biết. Đây là việc nên làm.

11. Nếu Tỳ-kheo may phụ cụ mới bằng tơ tằm thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

12. Nếu Tỳ-kheo may phu cụ toàn bằng lông dê đen thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

13. Nếu Tỳ-kheo may phu cụ mới thì lượng lông dê phải hai phần đen, một phần ba trắng, một phần tư lông xấu, nếu không như vậy thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

14. Nếu Tỳ-kheo may phu cụ mới phải dùng đủ sáu năm, nếu dưới sáu năm, không xả phu cụ cũ lại làm phu cụ mới, trừ Tăng Yết-ma cho phép, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

15. Nếu Tỳ-kheo may phu cụ mới thì phải lấy một miếng nơi phu cụ cũ vuông vức một gang tay Phật may lên cái mới nhằm làm hoại sắc. Không thực hiện việc này thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

16. Nếu Tỳ-kheo trên lộ trình đi nhận được lông dê, mang vác đi quá ba do-tuần thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

17. Nếu Tỳ-kheo sai bảo Tỳ-kheo-ni chẳng phải bà con giặt, nhuộm, đập lông dê thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

18. Nếu Tỳ-kheo tự tay nhận lấy vàng bạc hoặc sai người nhận thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

19. Nếu Tỳ-kheo sử dụng các loại bằng vàng thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

20. Nếu Tỳ-kheo mua rẻ bán đắt, mua bán các thứ thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

21. Nếu Tỳ-kheo được cất giữ bát dư đến mười ngày, nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

22. Nếu Tỳ-kheo, bát của mình cất giữ trước đây mà chưa đủ năm đường hàn gấn, vì muốn bát tốt lại cất giữ bát mới thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

23. Nếu Tỳ-kheo sai thợ dệt chẳng phải bà con dệt vải thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

24. Nếu Tỳ-kheo, có cư sĩ hoặc vợ cư sĩ chẳng phải bà con khiến thợ dệt dệt vải may y cho Tỳ-kheo. Tỳ-kheo này trước không được nhận mời tùy ý, vì muốn y tốt, đến nhà người thợ dệt nói: Hãy vì tôi dệt cho khéo khiến được sắc sảo, rộng, dày, đương nhiên phải thêm cho ông ít tiền. Hoặc tự ngổ lời hoặc sai người ngổ lời này, sau đó nhận được y này thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

25. Nếu Tỳ-kheo, trước đã cho người khác vật dụng, sau vì sân hận, chiếm đoạt lại vật, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

26. Nếu Tỳ-kheo ba tháng hạ đã qua, có nhuần tháng tám chưa mãn, gửi y nhà cư sĩ, được đến sáu đêm thì phải đến chỗ y gửi này, sang

sáng sớm ngày thứ bảy mới đến thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

27. Nếu Tỳ-kheo, còn mười ngày nữa mới đến tuổi hạ, có y cúng gấp. Tỳ-kheo này nếu cần y thì được tự tay nhận rồi cất đến thời hạn của y. Nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

28. Nếu Tỳ-kheo, còn một tháng mới hết mùa Xuân, nên tìm áo tắm mưa, được phép cất giữ nửa tháng, nếu cất giữ quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

29. Nếu Tỳ-kheo, biết vật cúng cho Tăng lại tự xoay về cho mình thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

30. Nếu Tỳ-kheo, Phật cho phép Tỳ-kheo bệnh uống bốn loại thuốc để tiêu hóa. Tô, dầu, mật, đường phèn được để đến bảy ngày để dùng. Nếu để quá thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Các Đại đức! Tôi đã nói xong ba mươi pháp Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề. Nay xin hỏi các Đại đức trong ba mươi pháp này thanh tịnh không? (Hỏi Ba lần). Các Đại đức, đối với các pháp này đều thanh tịnh vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.